TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KONTUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST.
Ngày: 06/02/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiền và bà Trần Thị Hoa Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/10/1994 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn K, phường Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn Con ông Nguyễn Hoài Đ, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị Long Ph, sinh năm 1971; Bị cáo có vợ là Phạm Trúc Gi, sinh năm 1994 và có 01 con, sinh năm 2014; Tiền sự: không; Tiền án: 01.

Ngày 26/11/2021, Nguyễn Quốc D bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc" tại bản án số 139/2021/HS-ST. Đến ngày 26/02/2023 hết thời gian thử thách (Chưa xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lưu Thế H (tên gọi khác: Không),sinh ngày 28/12/2001 tại Gia Lai; Nơi cư trú: 17 H, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật giáo; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ nhôm K; Con ông Lưu Đức M, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1976. Bị cáo chưa có vợ con;Tiền sự, Tiền án: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Ngọc K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1996 tại Kon Tum; Nơi cư trú: 27/2 Y, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công Giáo; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1972 và bà Đinh Thị Mai Tr, sinh năm 1977. Bị cáo có vợ là Đoàn Thị Mỹ D, sinh năm: 1999; Tiền sự: Không; Tiền án: 01.

Ngày 10/6/2020, Nguyễn Ngọc K bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 65/2020/HS-ST. Đến ngày 08/6/2022, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống (Chưa xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 17 H, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Ông Lưu Đức M, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Phạm Trúc Gi, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn K, phường Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

-*Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 04 N, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

-Bà Trương Thị Mỹ L, sinh năm 1961; Địa chỉ: Số 12 Tr, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ án thứ nhất: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, Nguyễn Quốc D đi bộ đến ngã tư đường Bắc Cạn + Đào Duy Từ, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì gặp một nam thanh niên tên B (Chưa xác định nhân thân lai lịch). Thông qua các mối quan hệ xã hội, biết B bán ma túy nên D đã hỏi mua 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) ma túy đá, hẹn trả tiền sau cho B thì được B đồng ý và nói D đứng đợi. Khoảng 30 phút sau, B quay lại đưa cho D 01 (một) bì ni lông bên trong có chứa ma túy đá và một ống thủy tinh được uốn cong có bầu hở (Dụng cụ sử dụng ma túy). Sau khi mua được ma tuý, D đem về nhà tại hẻm 110 Đ, thôn K, phường Tr, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, phân chia thành 11 (mười một) gói ma túy đựng trong bì ni lông và còn một ít ma túy để trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng. Lúc này, Nguyễn

Quốc D cất 03 (ba) gói ma tuý trong khẩu trang y tế ở phòng tắm; cất giấu đoạn ống nhựa màu hồng, bên trong có chứa ma túy trong phòng ngủ thứ hai để sử dụng dần, còn 08 (tám) gói ma tuý đựng trong vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse cất giấu ngoài cửa sổ phòng ngủ để D bán lại kiếm lời. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/8/2023, D lấy ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở mà Bi cho trước đó làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy, D lấy một ít ma túy trong đoạn ống nhựa màu hồng bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng, nhưng không sử dụng hết nên D cất giấu bộ dụng cụ bên trong còn ma túy ở trên máng nước ngay của đường luồng để lần sau sử dụng tiếp.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/8/2023, D đi chợ ở khu vực ngã tư Trường Chinh + Trần Văn Hai, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì gặp Nguyễn Ngọc K. Tại đây, do K muốn mua 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) ma túy đá nên K hỏi D chỗ bán ma túy, do còn ma túy mua trước đó của B nên D đồng ý bán cho K 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) ma tuý đá. K hẹn trả tiền sau cho D và nhờ người đến nhà D lấy ma túy thì được D đồng ý. Khoảng 11 giờ 04 phút cùng ngày, K sử dụng số điện thoại 0966.331.694 gọi đến số 0326.437.455 của Lưu Thế H thuê vận chuyển ma túy cho K với giá 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) thì được H đồng ý. K tiếp tục gọi đến số 0384.420.844 của D hỏi địa chỉ nhà, đồng thời nói D khi nào có người tới lấy ma túy giao cho K thì đưa ma túy cho người đó. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 36N8 - 3609 đi đến nhà của D. Tại đây, H nói lấy ma tuý cho K nên D lấy 01 (một) gói ma tuý cất giấu trong vỏ bao thuốc lá White Horse ở ngoài cửa sổ phòng ngủ của D đưa cho H, rồi D gọi điện lại cho K thông báo việc đã đưa ma túy cho H. Sau khi lấy được ma túy, H gọi điện cho K hỏi địa điểm giao ma túy thì K nói H đem đến ngã tư Trần Hưng Đạo + Yết Kiêu, phường thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, khi H đi đến đầu hẻm 27 Yết Kiêu, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum phát hiện, bắt quả tang, thu giữ bên trong túi trong bên trái áo khoác của H có 01 (Một) bì ni lông dán kín, có viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã lập Biên bản bắt quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định.

Mở rộng điều tra, vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 18/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc D tại thôn Kon Mơ Nay Sơ Lam 1, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ:

- Trên giường trong phòng ngủ: 01 (Một) đoạn ống nhựa, màu hồng, trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng;

- Trong phòng tắm: 01 (Một) khẩu trang màu trắng, bên trong có chứa 03 (Ba) bì ni lông dán kín, trong suốt, chứa chất tinh thể rắn màu trắng;

- Bên ngoài cửa sổ phòng ngủ: 01 (Một) vỏ bao thuốc lá White Horse bên trong có 07 (Bảy) bì ni lông trong suốt, được dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng;

- Trên máng nước của đường luồng nhà Nguyễn Quốc D: 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở, bên trong bầu hở ống thủy tinh có chứa chất tinh thể rắn màu trắng đục;

- Thu giữ trên người Nguyễn Quốc D: (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã lập Biên bản khám xét, niêm phong, thu giữ toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật;

Vụ án thứ hai. Khoảng thời gian giữa tháng 9/2023, Nguyễn Ngọc K đi xe khách từ thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai chơi. Tại đây, K gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (Chưa xác định nhân thân lai lịch) nên K đã hỏi chỗ để mua 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ma túy đá thì người này nói đang có sẵn ma túy trong người và đồng ý bán cho K. K đưa cho người lái xe ôm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thì người này đưa lại cho K 01 (một) bì ni lông trong suốt bên trong có chứa ma túy đá và 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở (Dụng cụ sử dụng ma túy). K đem ma túy và ống thủy tinh về cất giấu dưới nệm trong phòng ngủ tại nhà ở số 27/2 Yết Kiêu, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để sử dụng.

Khoảng 19 giờ 00 ngày 19/9/2023, K đi nhậu với một người thanh niên tên C (Chưa xác định được nhân thân lai lịch) tại 01 quán cóc ven đường ở đường Trần Phú nối dài, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Tại đây, C cho K 01 (một) bì ni lông có viền màu đỏ, trong suốt, dán kín, bên trong có chứa ma túy. Sau đó K đem về cất giấu ở tủ quần áo trong phòng ngủ nhà K.

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 14/10/2023, K đi bộ trên đường Hoàng Diệu, thành phố Kon Tum thì gặp B (Chưa xác định nhân thân lai lịch) đang đứng ở đoạn Hoàng Diệu + Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum. Thông qua các mối quan hệ xã hội, biết B có bán ma túy nên K đã hỏi mua 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) ma túy đá của B thì được B đồng ý. Lúc này, K đưa Bi 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), B đưa lại cho K 01 (một) bì ni lông dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Sau khi mua được ma túy, K đem về cất giấu dưới nệm trong phòng ngủ tại nhà K để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/10/2023, K lấy dụng cụ sử dụng ma túy do người lái xe ôm ở Gia Lai cho trước đó cùng một chai nhựa và một ống nhựa có sẵn trong nhà tự chế thành một bộ dụng cụ sử dụng ma túy hoàn chỉnh rồi lấy toàn bộ số ma túy mua trước đó của Bi đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi sử dụng một mình tại

sân sau nhà. Sau đó, K lấy ống thủy tinh được uốn cong có bầu hở cất giấu ở sân sau nhà, còn các bộ phận khác vứt vào thùng rác.

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 19/10/2023, Công an thành phố Kon Tum kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Ngọc K tại số 27/2 Yết Kiêu, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tinh Kon Tum. Quá trình kiểm tra, phát hiện thu giữ:

- Trong tủ quần áo ở phòng ngủ có 01 (một) bì ni lông dán kín, trong suốt, viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng;
- Dưới nệm giường trong phòng ngủ có 01 (một) bì ni lông hàn kín, trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng;
- Cạnh bờ tường trong sân sau nhà có 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở, bên trong ống thủy tinh có chứa chất tinh thể rắn màu trắng đục;
- Tại vị trí trên tường, phía sau cửa phòng bếp có 01 (một) bì ni lông, trong suốt, được buộc kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số: 209/KL-KTHS, ngày 22/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục (ký hiệu M1) đươc niêm phong trong bì đánh số "01" gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**; có khối lượng: **2,387 gam** (Thu giữ khi bắt quả tang Lưu Thế H);

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M3) đươc niêm phong trong bì đánh số "03" gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**; có khối lượng: **0,080 gam (**Thu giữ khi khám xét nhà Nguyễn Quốc D);

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M4.1; M4.2; M4.3) đươc niêm phong trong bì đánh số "04" gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**; có khối lượng: **1,100 gam** (Thu giữ khi khám xét nhà Nguyễn Quốc D);

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M5.1 đến M5.7) được niêm phong trong phong bì đánh số "05" gửi giám định là ma túy, là loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 1,286 gam (Thu giữ khi khám xét nhà Nguyễn Quốc D);

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M6) được niêm phong trong phong bì đánh số "06" gửi giám định là ma túy, là loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,074 gam (Thu giữ khi khám xét nhà Nguyễn Quốc D);

Tại bản Kết luận giám định số: 290/KL-KTHS, ngày 24/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bị đánh số "01" gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **0,048** gam (Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc K);

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong trong phong bì thứ hai đánh số "02" gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **0,115** gam (Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc K),

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục (Ký hiệu M3) được niêm phong trong phong bì thứ ba đánh số "03" gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **0,052** gam (Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc K);

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M4) được niêm phong trong phong bì thứ tư đánh số "04" gửi giám định không chứa thành phần các chất ma túy thường gặp (như Methamphetamine, Ketamine, MDMA, Morphine, Heroin, 2C-B, TFMPP, 6-MAM, Delta-Tetrahydrocanabinol, Bromazepam, Diazepam, Nimetazepam, Cocain), có khối lượng: 73,275 gam (Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc K);

Tại bản Kết luận giám định số: 2482/KL-KTHS, ngày 04/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (có khối lượng: 73,194 gam) gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy.

* Cáo trạng số 16/CT-VKSTPKT ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội " *Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lưu Thế H về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D từ 24 đến 28 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D từ 48 đến 54 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 02 tội đối với bị cáo: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D chấp hành hình phạt chung của cả hai

tội từ 72 đến 82 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Thế H từ 36 đến 40 tháng tù về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 78 đến 84 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi truy tố của các bị cáo: Trên cơ sở lời khai của các bị cáo và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, Nguyễn Quốc D mua 3.800.000 đồng ma túy loại Methamphetamine của 01 người thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch), số ma túy này D chia thành tám gói nhỏ có tổng khối lượng **3,673** gam để bán kiếm lời, số còn lại có tổng khối lượng **1,254** gam, loại Methamphetamine D cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 18/8/2023 Nguyễn Ngọc K mua của Nguyễn Quốc D 01 gói ma túy có khối lượng **2,387** gam**,** loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng với giá 1.800.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 04 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc K thuê Lưu Thế H vận chuyển **2,387** gam ma túy loại Methamphetamine đi giao cho K tại ngã tư Trần Hưng Đạo + Yết Kiêu, phường thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để lấy tiền công 150.000 đồng thì H bị bắt quả tang tại đường Yết Kiêu, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Ngoài ra trong khoảng thời gian từ tháng 09 đến tháng 10/2023 Nguyễn Ngọc K còn có hành vi tàng trữ **0,215** gam ma túy, loại Methamphetamine tại

nhà K số 27/2 Yết Kiêu, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi tàng trữ 07 gói ma túy, có tổng khối lượng **1,286** gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép cho người khác và hành vi bán trái phép chất ma túy cho 01 người, với khối lượng **2,387** gam, loại Methamphetamine của Nguyễn Quốc D, có tính chất nghiêm trọng, đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Nguyễn Quốc D còn có hành vi tàng trữ **1,254** gam, ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, có tính chất nghiêm trọng, đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi vận chuyển trái phép **2,387** gam, loại Methamphetamine của Lưu Thế H, nhằm lấy tiền công đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ 02 lần ma túy với tổng khối lượng **2,602** gam, nhằm mục đích sử dụng của Nguyễn Ngọc K đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* thuộc trường hợp *"phạm tội 02 lần trở lên",* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng số 16/CT- VKSTPKT ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc D, Lưu Thế H và Nguyễn Ngọc K là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong xã hội; ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Kon Tum. Các bị cáo là những người nghiện ma túy nhận thức được việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm về ma túy xảy ra trên địa bàn thành phố Kon Tum.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Thế H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo Nguyễn Quốc D bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh

bạc" tại bản án số 139/2021/HS-ST, ngày 26/11/2021. Đến ngày 26/02/2023 hết thời gian thử thách (Chưa xóa án tích).

Bị cáo Nguyễn Ngọc K bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 36 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại bản án số 65/2020/HS-ST, ngày 10/6/2020. Đến ngày 08/6/2022, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống (Chưa xóa án tích);

Lần phạm tội này, các bị cáo Nguyễn Quốc D, Nguyễn Ngọc K thuộc trường hợp *"tái phạm",* là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Quốc D, Nguyễn Ngọc K có nhân nhân thân xấu đã có 01 tiền án. Bị cáo Lưu Thế H có nhân nhân tốt.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, gây ra các tệ nạn xã hội về ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần ra một bản án nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Quốc D, Lưu Thế H và Nguyễn Ngọc K không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với những người bán ma túy tên B, C và người lái xe ôm (Chưa xác định được nhân thân lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã tiến hành xác minh, điều tra nhưng chưa đủ cơ sở để xác định nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Kon Tum tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với ông Lưu Đức M là bố ruột của bị can Lưu Thế H, là chủ sở hữu của xe môtô biển số 36N8 - 3690 không biết việc Lưu Thế H sử dụng xe môtô biển số 36N8 - 3690 làm phương tiện "Vận chuyển trái phép chất ma tùy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum không xử lý đối với ông M là có căn cứ;

Đối với 73,275 gam không chứa thành phần các chất ma túy, Nguyễn Ngọc K khai đây là đường phèn mua để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum không xử lý đối với K về hành vi này là có căn cứ;

[7] Về xử lý vật chứng:

- 4,846 (Bổn phẩy tám trăm bốn mươi sáu) gam ma túy loại Methamphetamine được đựng trong 05 (Năm) túi ni lông đựng mẫu vật; 01 (Một) khẩu trang màu trắng; 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hở; 01 (Một) bì ni lông có viền màu đỏ; 01 (Một) đoạn ống nhựa, màu hồng, trong suốt; 10 (Mười) bì ni lông trong suốt; 05 phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 209/KL-KTHS", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (Số ma túy còn lại sau giám định) là chất cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy.

- 0,197 (Không phẩy một trăm chín mươi bảy) gam ma túy, loại Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau giám định) và 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở; 04 phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 290/KL-KTHS(1)", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán là chất cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 72,26 (Bảy mươi hai phẩy hai mươi sáu) gam chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M4) còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 2482/KL-KTHS, bên ngoài có các dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và các chữ ký ghi tên của Trần Thị Dung, Đặng Trọng Lợi; 01 (Một) cân tiểu ly màu xám, đã qua sử dụng; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE, đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại đã qua sử dụng là vật chứng có giá trị sử dụng ít hoặc không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người có liên quan và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bên ngoài đánh số "02" (Thu giữ của Lưu Thế H) là điện thoại của bà Nguyễn Thị V, bà V cho bị cáo H mượn để liên lạc hàng ngày, nên cần trả cho bà V là phù hợp.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước có ghi chữ "ĐT D", mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bên ngoài (Thu giữ của Nguyễn Quốc D) và 01 (một) điện thoại di động, dạng phím bấm, màu xanh - đen, mặt sau có chữ Nokia, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong của Nguyễn Ngọc K là tài sản của Nguyễn Quốc D và Nguyễn Ngọc K dùng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu và sung ngân sách Nhà nước.

Đối với điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Iphone, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", mặt sau tại mép dán có chữ ký ghi họ và tên của giám định viên, điều tra viên và ba hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum (Thu giữ của Nguyễn Ngọc K) không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho bị cáo K là phù hợp.

- Đối 01 xe mô tô biển kiểm soát 36N8-3609. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe này do ông Hà Văn Tê (Sinh ngày: 10/10/1973; Trú tại: xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa) đứng tên sở hữu. Tuy nhiên vào đầu năm 2022, ông Hà Văn Tê bán lại xe này cho ông Lưu Đức M (Sinh ngày: 15/5/1965; Trú tại: xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa). Sau đó vào tháng 6/2023 ông M cho con là Lưu Thế H mượn xe này làm phương tiện đi lại. Ông M không biết việc H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện vận chuyển ma túy nên ngày 05/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông M

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc D, Lưu Thế H và Nguyễn Ngọc K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố:

-Bị cáo bị cáo Nguyễn Quốc D (tên gọi khác: Không) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội " *Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

-Bị cáo Lưu Thế H (tên gọi khác: Không) phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

-Bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 50 (Năm mươi) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 02 tội đối với bị cáo: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D chấp hành hình phạt chung của cả hai tội 76 (Bảy mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 18/8/2023.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Thế H 38 (Ba mươi tám) tháng tù về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy".* Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 18/8/2023.

2.3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 80 (Tám mươi) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày ngày 19/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu và tiêu hủy:

+ 4,846 *(Bốn phẩy tám trăm bốn mươi sáu)* gam ma túy loại Methamphetamine được đựng trong 05 (Năm) túi ni lông đụng mẫu vật; 01 (Một) khẩu trang màu trắng; 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hở; 01 (Một) bì ni lông có viền màu đỏ; 01 (Một) đoạn ống nhựa, màu hồng, trong suốt; 10 (Mười) bì ni lông trong suốt; 05 phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 209/KL-KTHS", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

+ 0,197 (*Không phẩy một trăm chín mươi bảy)* gam ma túy, loại Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau giám định) và 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở; 04 phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 290/KL-KTHS(1)", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

+ 72,26 *(Bảy mươi hai phẩy hai mươi sáu)* gam chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M4) còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 2482/KL-KTHS, bên ngoài có các dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và các chữ ký ghi tên của Trần Thị Dung, Đặng Trọng Lợi; 01

(Một) cân tiểu ly màu xám, đã qua sử dụng; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE, đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước có ghi chữ "ĐT D", mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bên ngoài và 01 (một) điện thoại di động, dạng phím bấm, màu xanh - đen, mặt sau có chữ Nokia, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

3.3.Trả lại cho bà Nguyễn Thị V 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc K 01 (Một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Iphone, đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quốc D, Lưu Thế H và Nguyễn Ngọc K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (06/02/2024), các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSNDTP;*
- *Công an TP;*
- *Thi hành án dân sự TP;*
- *Các bị cáo;*
- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hường

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSNDTP;
- Công an TP;
- Thi hành án dân sự TP;
- Các bị cáo;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.